

Bản án số: 75/2018/HS-PT
Ngày 06 - 9 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Đức Châm;

Các Thẩm phán: Ông Cao Đức Chiến;

Bà Lương Thị Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:
Ông Tổng Văn Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 94/2018/TLPT-HS ngày 30 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo Lê Văn D do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 54/2018/HS-ST ngày 26 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Bị cáo có kháng cáo:

Lê Văn D, sinh ngày 01/11/1988 tại huyện G, tỉnh Hải Dương.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn V, xã Q, huyện G, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H và bà Trần Thị T; có vợ là Phạm Thị H1 và 02 con; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính và chưa bị xử lý kỷ luật; tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo bị tạm giữ tại Công an huyện Chi Lăng từ ngày 02/4/2018 đến ngày 05/4/2018, hiện tại ngoại. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn D thường xuyên đi sang Trung Quốc lao động làm thuê (có giấy phép thông hành, giấy phép lao động) từ đầu năm 2018. Khoảng 15 giờ ngày

02/4/2018, do có ý định mua pháo để mang về nhà đốt trong dịp tết thanh minh nên Lê Văn D đã đi chợ P, Trung Quốc và vào một cửa hàng mua 05 bánh pháo dây (dạng pháo tràng) của một người đàn ông Trung Quốc, giá 160 nghìn đồng (tiền Trung Quốc). Sau khi mua được pháo, Lê Văn D xách túi nilon đựng pháo đi bộ qua cửa khẩu T1, huyện V về Việt Nam. Sau đó, Lê Văn D đi về phòng trọ của mình ở gần khu vực cửa khẩu T1, cho túi nilon đựng pháo vào trong chiếc túi du lịch màu xanh đen rồi mang túi du lịch đựng pháo đi bộ ra đón xe khách về thành phố Lạng Sơn và tiếp tục đón xe khách biển kiểm soát 34B - 019.79 chạy hướng Lạng Sơn - Hà Nội để vận chuyển pháo về nhà. Khi xe ô tô khách đi đến địa phận thôn K1, xã Q1, huyện L, tỉnh Lạng Sơn thì bị lực lượng Công an bắt quả tang thu giữ toàn bộ tang vật.

Tại bản Kết luận giám định số 1830/C54-P2 ngày 03/4/2018 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an đã kết luận: Các mẫu vật gửi giám định bên trong đều có chứa thuốc pháo, khi đốt hoặc kích thích có gây tiếng nổ, tổng khối lượng là 6,2 kilogam.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 54/2018/HS-ST ngày 26/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã tuyên bố bị cáo Lê Văn D phạm Tội vận chuyển hàng cấm.

Căn cứ vào điểm k khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Lê Văn D 02 (hai) năm tù về tội Vận chuyển hàng cấm. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 02/4/2018 đến ngày 05/4/2018.

Ngoài ra Bản án còn xác nhận về việc xử lý vật chứng của Cơ quan điều tra; quyết định về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 05 tháng 7 năm 2018, bị cáo Lê Văn D có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Lê Văn D giữ nguyên nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo với các lý do: Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt bị cáo 02 (hai) năm tù là quá nặng. Bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân. Hiện bị cáo đang là lao động chính trong gia đình, bố mẹ già yếu, gia đình thuộc hộ nghèo được chính quyền xác nhận nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn: Đơn kháng cáo của bị cáo được viết trong thời hạn luật định nên hợp lệ. Bản án sơ thẩm đã tuyên xử bị cáo về Tội vận chuyển hàng cấm là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đúng quy định của pháp luật và xử phạt bị cáo Lê Văn D 02 (hai) năm tù là có phần nghiêm khắc. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo xuất trình thêm đơn xin được hưởng án treo với lý do hoàn cảnh gia đình khó khăn, vợ thường xuyên ốm đau, bệnh tật, bị cáo là lao động chính trong gia đình, nhất thời phạm tội, đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về địa phương; ở địa phương luôn chấp hành tốt các chủ trương chính sách pháp luật của Nhà nước, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân nơi cư trú nên có thể coi đây là những tình tiết mới để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo giữ nguyên hình phạt tù cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo Lê Văn D đều thừa nhận đã có hành vi vận chuyển 6,2 kilogam pháo nổ từ chợ P, Trung Quốc về nhà tại huyện G, tỉnh Hải Dương. Bản án sơ thẩm tuyên bố bị cáo Lê Văn D phạm Tội vận chuyển hàng cấm theo điểm k khoản 2 Điều 191 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Bị cáo không kháng cáo về phần tội danh, chỉ kháng cáo xin được hưởng án treo.

[2] Xét nội dung kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo: Hội đồng xét xử thấy rằng chỉ vì ham vui, coi thường các quy định của pháp luật nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội của mình. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về kinh tế, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự và an toàn xã hội. Tuy nhiên sau khi hành vi phạm tội bị phát hiện, bị cáo đã thật sự ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo nên Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm k khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51 tuyên phạt bị cáo 02 (hai) năm tù đối với bị cáo là có căn cứ.

[3] Tại cấp phúc thẩm, bị cáo xuất trình thêm đơn trình bày xin được hưởng án treo có xác nhận của chính quyền địa phương nơi cư trú. Lý do xin hưởng án treo là do hoàn cảnh gia đình khó khăn, vợ thường xuyên ốm đau, bệnh tật, bị cáo là lao động chính trong gia đình, do ham vui nhất thời phạm tội, không vì mục đích vụ lợi; khối lượng pháo nổ không lớn 6,2 kilogam; bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về địa phương, luôn chấp hành tốt các chủ trương chính sách pháp luật của Nhà nước, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân nơi cư

trú, nên coi đây là những tình tiết mới phát sinh ở cấp phúc thẩm để xem xét áp dụng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét thấy bị cáo có đủ điều để cải tạo tại địa phương, không cần thiết phải bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù có thời hạn và việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương. Theo hướng dẫn của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo xét thấy bị cáo có đầy đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định tại Điều 2 của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP. Do đó chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn D; sửa mức hình phạt 02 (hai) năm tù giam, chuyển thành hình phạt 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách 04 năm đối với bị cáo là thỏa đáng. Điều này cũng phù hợp với nhận định của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị,

[5] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo Lê Văn D được chấp nhận nên bị cáo Lê Văn D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn D; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 54/2018/HS-ST ngày 26/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

Căn cứ điểm k khoản 2 Điều 191; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 và 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Lê Văn D 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo về Tội vận chuyển hàng cấm, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm kể từ ngày tuyên án (06/9/2018).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện G, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gia thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2. Về án phí: Căn cứ vào Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm h khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Lê Văn D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- TAND huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện Chi Lăng, tỉnh. Lạng Sơn;
- Công an huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP, Tòa hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Đức Châm